

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CÔNG TRÌNH HÀ NỘI

HỒ SƠ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2026

Hà Nội, 4/2026



CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
Ngày 28 tháng 4 năm 2026

Thời gian	Nội dung	Người thực hiện
7h30' – 7h35'	Đón đại biểu, Đại hội trừ bị.	Ban tổ chức
7h35' – 7h40'	Báo cáo xác nhận tư cách cổ đông.	Ban tổ chức
7h40 – 7h45'	Tuyên bố khai mạc Đại hội.	Đại diện HĐQT
7h45' – 7h55'	Chủ tọa lên làm việc: Thông qua chương trình làm việc, cử thư ký Đại hội.	Chủ tịch HĐQT
7h55' – 8h10'	Báo cáo của Hội đồng quản trị về Kết quả hoạt động SXKD và quản trị doanh nghiệp năm 2025; Nhiệm vụ, kế hoạch SXKD và quản lý Công ty năm 2026	Chủ tịch HĐQT
8h10' – 8h25'	Báo cáo của Tổng giám đốc về Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2025; Kế hoạch và biện pháp thực hiện năm 2026.	Tổng giám đốc
8h25' – 8h35'	Hướng dẫn: Thông qua báo cáo tài chính năm 2025, phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2025; Thông qua kế hoạch SXKD và kế hoạch chi thù lao HĐQT và BKS năm 2026; Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ và ĐKKD của Công ty; Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán cho Báo cáo tài chính Công ty năm 2026. Hướng dẫn các cổ đông bỏ phiếu thông qua các nội dung.	Chủ tịch HĐQT
8h35' – 8h45'	Báo cáo của Ban kiểm soát.	Trưởng ban KS
8h45' – 9h00'	- Các cổ đông phát biểu ý kiến; - HĐQT tiếp thu, trả lời ý kiến cổ đông.	
9h00' – 9h10'	Giới thiệu Ban kiểm phiếu để thông qua: Báo cáo tài chính năm 2025, phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2025; Kế hoạch SXKD năm 2026 và kế hoạch chi thù lao HĐQT, BKS năm 2026; Sửa đổi, bổ sung Điều lệ và ĐKKD của Công ty; Lựa chọn Công ty Kiểm toán cho Báo cáo tài chính Công ty năm 2026,	Chủ tịch HĐQT

100104
CÔNG
CỔ PH
TƯ CÔNG
TÀ N
H PH

9h10' – 9h15'	Ban kiểm phiếu lên làm việc	Ban kiểm phiếu
9h15' – 9h30'	Bỏ phiếu thông qua: Báo cáo tài chính năm 2025, phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2025; Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 và kế hoạch chi thù lao HĐQT và BKS năm 2026; Sửa đổi, bổ sung Điều lệ và ĐKKD của Công ty; Lựa chọn Công ty Kiểm toán cho Báo cáo tài chính Công ty năm 2026;	Các cổ đông
9h30' – 9h35'	Báo cáo kết quả kiểm phiếu.	Ban kiểm phiếu
9h35' – 9h40'	Thông qua Biên bản Đại hội.	Thư ký
9h40' – 9h45'	Bế mạc Đại hội.	Đại diện HĐQT

BAN TỔ CHỨC

Hà Nội, ngày 06 tháng 4 năm 2026

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2026**

Kính thưa: Các quý vị cổ đông Công ty CP đầu tư công trình Hà Nội.

Thay mặt Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty tôi xin được chào đón toàn thể các quý vị cổ đông đã về dự Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2026.

Xin chúc sức khỏe các quý vị, chúc các vị và gia đình hạnh phúc, may mắn và thành công, chúc Đại hội của chúng ta thành công tốt đẹp!

Tôi thay mặt HĐQT báo cáo trước ĐHĐCĐ về kết quả hoạt động SXKD và quản trị doanh nghiệp năm 2025; Nhiệm vụ, kế hoạch SXKD và quản lý Công ty năm 2026.

I/ ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH CHUNG

Kính thưa các quý vị!

Năm 2025 là năm có sự thay đổi mạnh mẽ của cơ chế quản lý nhà nước, đổi mới công nghệ quản lý trong các doanh nghiệp xây dựng quy mô lớn đã tác động mạnh đến các doanh nghiệp xây dựng quy mô nhỏ.

Ngành đường sắt hiện nay các dự án nhỏ giảm đầu tư để tập trung cho các dự án đường sắt lớn trọng điểm; các chế độ chính sách của Nhà nước ngày càng chặt chẽ như thuế, bảo hiểm xã hội và các khoản thu nộp ngân sách, giá thuê đất ngày càng cao.

Thị trường lao động ngày càng rộng, có nhiều lựa chọn cho người lao động, sức ép điều chỉnh lương và đóng BHXH ngày càng lớn và chặt chẽ gây khó khăn cho người sử dụng lao động trong việc giữ chân những người có năng lực, tay nghề.

Công việc ít, đấu thầu cạnh tranh khốc liệt ngay cả với các đơn vị trong ngành, năng lực đấu thầu của Công ty còn hạn chế, vốn để hoạt động thấp, lãi cao, chi phí nhân công vật liệu tăng mạnh, các lĩnh vực SXKD Công ty còn hạn chế do phụ thuộc nhiều vào sự phát triển của ngành đường sắt. Do đó Công ty chúng ta phải đối diện với những khó khăn thử thách như vậy.

Nhưng với đội ngũ CBCNV đã cố gắng, bản lĩnh, kinh nghiệm, kiên trì vượt qua nhiều khó khăn cùng với HĐQT, Ban Tổng giám đốc và ban lãnh đạo Công ty vẫn đạt được những chỉ tiêu cơ bản đề ra của Đại hội đồng cổ đông năm 2025, riêng có chỉ tiêu doanh thu sản lượng không đạt là do khách quan vướng mắc mặt bằng không thi công được chuyển kết quả sang đầu năm 2026.

II/ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

1/ Chỉ tiêu Đại hội đồng cổ đông 2025 thông qua:

- Giá trị sản lượng: 150 tỷ đồng;
- Giá trị doanh thu: 120 tỷ đồng;
- Lợi nhuận: 2,6 tỷ đồng;
- Cổ tức: 9% trở lên
- Thu nhập: 11 triệu đồng/ người/ tháng.
- An toàn các mặt đạt 100%
- Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách cho người lao động

2/ Kết quả thực hiện các chỉ tiêu cơ bản năm 2025

- Giá trị sản lượng: 120 tỷ đồng/ 150 tỷ đồng, đạt 80% kế hoạch;
- Giá trị doanh thu: 109 tỷ đồng/120 tỷ đồng, đạt 91% kế hoạch;
- Lợi nhuận: 3,69 tỷ đồng/2,6. tỷ đồng, đạt 142% kế hoạch;
- Cổ tức: 10%/9%, đạt 111% kế hoạch.
- Thu nhập: 12 triệu đồng/ người/ tháng, đạt 108% kế hoạch.
- Công tác ATLĐ, an toàn chạy tàu và an toàn khác đảm bảo 100%, đạt chỉ tiêu đề ra. Các công trình thi công đảm bảo đúng tiến độ, kỹ thuật, mỹ thuật.

3/ Các kết quả về nhiệm vụ khác

- Đã đóng BHXH và giải quyết đầy đủ các chính sách cho người lao động. Làm tròn nghĩa vụ về các loại thuế đóng góp thu nộp ngân sách cho nhà nước.
- Công tác đầu tư lớn như trạm biến áp tại Sóc Sơn đã hoàn thành và vận hành tốt.
- Chất lượng các công trình và sản phẩm của Công ty làm ra được chấp nhận và đánh giá tốt.
- Công tác thị trường việc làm và khách hàng đã có rất nhiều cố gắng nhưng chưa đạt yêu cầu từ Công ty cũng như đến các đơn vị, một số đơn vị kết quả thấp.
- Các phòng nghiệp vụ hoạt động có hiệu quả, duy trì phát triển sản xuất ổn định, kinh doanh có hiệu quả, thu hồi công nợ tốt hơn các năm, bảo toàn vốn tốt của Công ty.

4/ Một số tồn tại cần khắc phục:

- Công tác thị trường việc làm còn hạn chế, chưa khai thác hết tiềm năng lợi thế của Công ty dẫn đến kết quả chưa cao.
- Vốn điều lệ thấp, tài sản đảm bảo chưa cao nên việc phát triển đầu tư chưa làm được vì khó khăn trong huy động vốn.
- Tổ chức các đơn vị còn chưa đồng đều, năng lực đội ngũ cán bộ và công nhân lành nghề mỏng không chủ động khi huy động làm công trình lớn.
- Cần nghiên cứu mô hình tổ chức các đơn vị, có yêu cầu quy định cụ thể. Phải cân đối năng lực của Công ty để xây dựng tổ chức đội ngũ phù hợp để thực hiện vừa hồng vừa chuyên, phải áp dụng cơ chế thị trường triệt để trên mọi lĩnh vực của quản

lý với SXKD. Tìm mọi biện pháp và điều kiện có thể để phát triển Công ty trên nhiều mặt trận

- Ưu tiên tập trung xây dựng đội ngũ CBCNV có kiến thức chuyên nghiệp, nhiệt tình, năng động và gắn bó với sự nghiệp của Công ty; có cơ chế, chính sách phù hợp để thu hút và phát triển, sử dụng CBCNV có năng lực, để thay thế và khắc phục tình hình hiện nay.

- Việc tổ chức quản lý, khai thác quỹ đất ở Sóc Sơn, Bắc Giáp Bát hiệu quả chưa cao, cần phải có chính sách quy định cụ thể để khai thác có lợi nhất nhưng không làm mất đi quyền của Công ty. Tại đây HĐQT thấy Tổng giám đốc đã tập trung quan tâm để khai thác lợi thế này nhằm cân bằng chi phí thuê đất cho toàn Công ty.

5/ Các hoạt động trong công tác quản trị Công ty năm 2025

- HĐQT Công ty luôn xác định trách nhiệm phải giữ gìn sự ổn định và phát triển Công ty lên hàng đầu, ngoài các cuộc họp định kỳ HĐQT còn tổ chức các cuộc họp ngay khi có việc cần bàn bạc giải quyết.

- Thường xuyên cập nhật các quy định của pháp luật để thực hiện ở Công ty, đến thời điểm hiện nay Công ty chúng ta trình đại hội cổ đông thông qua điều chỉnh thay đổi bổ sung ngành nghề đăng ký kinh doanh cho phù hợp nghị định thông tư mới ban hành.

- HĐQT cũng thường xuyên chuyển tải các thông báo, các nghị quyết của ĐHĐCĐ và của HĐQT, các chế độ chính sách mới và các biến động, hoạt động của Công ty đến tất cả các cổ đông theo quy định của Điều lệ.

- HĐQT thường xuyên kiểm tra giám sát đôn đốc việc thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ và của HĐQT với Ban tổng giám đốc. Xem xét cho ý kiến các tờ trình của Tổng giám đốc định hướng và hỗ trợ kịp thời để ban Tổng giám đốc Công ty hoạt động hiệu quả.

- HĐQT cũng đã thống nhất giao cho Tổng giám đốc Công ty có trách nhiệm nghiên cứu các phương án khai thác quỹ đất ở phía bắc Ga Giáp Bát và khu vực Sóc Sơn là an toàn, phù hợp điều kiện, đảm bảo tài sản trên đất Công ty phải là tài sản của Công ty do Công ty đầu tư. Đồng thời đảm bảo không thấp hơn giá thuê toàn khu vực của Công ty với nhà nước.

III/ NHIỆM VỤ VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA CÔNG TY NĂM 2026

1/ Các chỉ tiêu cơ bản:

- Giá trị sản lượng: 150 tỷ đồng
- Giá trị doanh thu: 120 tỷ đồng
- Lợi nhuận: 2,6 tỷ đồng
- Cổ tức: 9%
- Thu nhập bình quân: 11,5 triệu đồng/người/tháng
- An toàn các mặt: 100%

- Thực hiện đầy đủ các chế độ với người lao động và các nghĩa vụ với nhà nước.

- Bảo đảm an toàn vốn kinh doanh có hiệu quả; thu hồi cao nhất có thể các công nợ hiện tại.

2/ Một số nhiệm vụ khác.

Để thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2026 như các chỉ tiêu đã đề ra, đặt ra cho Công ty nhiều công việc cần phải giải quyết. Đánh giá về khả năng và điều kiện hiện có của Công ty, HĐQT nhận thấy:

- Về mặt bằng nhà xưởng, quỹ đất và truyền thống kinh nghiệm tổ chức sản xuất Công ty hoàn toàn có khả năng sản xuất kinh doanh phát triển lớn hơn nhiều so với hiện nay.

- Về máy móc, thiết bị và các điều kiện hỗ trợ sản xuất khác chúng ta rất hạn chế, chỉ có dây chuyền sản xuất tà vẹt bê tông dự ứng lực là thiết bị quy mô đồng bộ nhất, tư duy giao đơn vị đầu tư máy móc là không phù hợp chuyển hướng sang Công ty đầu tư máy móc thiết bị sau đó cho đơn vị thuê.

- Về đội ngũ CBCNV (nguồn nhân lực) hiện cũng thiếu và yếu, những người có năng lực ít dần, việc đào tạo người bổ sung còn hạn chế.

- Về vốn: Vốn điều lệ của Công ty quá thấp so với tầm Công ty loại I, việc huy động vốn và tiếp cận các nguồn vốn khác khó khăn, vướng mắc. Với số vốn hiện nay thì chúng ta chỉ hoạt động như hiện nay mà thôi, năm 2026 HĐQT phải nghiên cứu phương án và tư duy đột phá để trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tăng vốn điều lệ để Công ty hoạt động mạnh mẽ xứng tầm.

- Về tổ chức bộ máy: Do nếp chuyển đổi từ Công ty nhà nước sang Công ty tư nhân nên phong cách làm việc chưa dứt được tư tưởng cũ, một số hình thức tổ chức còn nặng tính hình thức, thiếu hiệu quả cần phải tiếp tục củng cố lại.

- Từ các nhận định trên, đặt ra một số nhiệm vụ cụ thể như sau:

+ Nghiên cứu chọn phương án cho việc tăng quy mô phát triển sản xuất cho Công ty với mọi hình thức như tăng vốn, liên doanh liên kết, đầu tư sản xuất, khai thác các lợi thế đang có, kêu gọi đầu tư từ các tổ chức, cá nhân, ưu tiên cho các cá nhân là cổ đông trong Công ty vẫn đảm bảo đúng quy định nhà nước.

+ Trên cơ sở hạ tầng mặt bằng hiện có, nghiên cứu khả năng vay vốn đầu tư sản xuất các mặt hàng phục vụ cho ngành Đường Sắt và xã hội cần.

+ Giao Tổng giám đốc khẩn trương hoàn thiện hồ sơ xin phép sửa chữa nâng cấp kho trên đất ở phía Bắc ga Giáp Bát và cả Sóc Sơn. Tổng giám đốc tìm đối tác hợp tác khai thác xây dựng kinh doanh phù hợp điều kiện với lợi thế tốt nhất trình HĐQT và Đại hội đồng cổ đông quyết định.

+ HĐQT và Ban TGD nghiên cứu xem xét và quy định cụ thể về mô hình quản lý của Công ty hiện nay cho phù hợp với tình hình thực tế, tập trung các phương án tổ chức các đơn vị sản xuất, các khu vực SXKD và đội ngũ nguồn nhân lực để ưu tiên phát triển.

+ Tiếp tục nghiên cứu xem xét cơ cấu cổ đông cho gọn hơn, phù hợp. HĐQT tập trung nghiên cứu phương án tăng vốn, tăng quy mô Công ty với yêu cầu đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông hiện hữu, phân đầu đưa Công ty phát triển trên cả quy mô và lợi tức nhiều lần hơn so với hiện nay, tăng cổ tức cho cổ đông trong thời gian tới.

+ Nhìn lại một năm mà rộng ra cả các năm trước hoạt động của Công ty với mô hình Công ty cổ phần tư nhân thì chúng ta chưa thật sự là doanh nghiệp của tư nhân, dư địa phát triển thì lớn nhưng khả năng của chúng ta còn hạn chế. Trong năm qua thu hồi nợ có chuyển biến tích cực, nhưng hiện trạng tình hình nợ xấu cũng còn lớn, khách hàng còn nợ rất nhiều ảnh hưởng rất lớn đến SXKD và lợi nhuận của Công ty nên thời gian tới HĐQT và Ban TGD tập trung tìm mọi biện pháp thu hồi công nợ để có vốn phục vụ SXKD của Công ty.

3/ Công tác đầu tư

- Trong những năm qua Công ty đã có đầu tư hạ tầng, nhà xưởng cũng khá lớn và còn phân đầu tiếp tục đầu tư với kỳ vọng quy mô lớn hơn nữa.

- Khu vực Bắc Giáp Bát, Liên Cơ và Sóc Sơn tiếp tục nghiên cứu để đầu tư khai thác phù hợp phân đầu tăng trưởng để hoàn thành nghĩa vụ đóng thuế đất mà vẫn có lợi nhuận về cho Công ty.

- Tiếp cận công nghệ nước ngoài để cải tiến, nâng cấp dây truyền sản xuất và vệt hiện đại đáp ứng được nhu cầu của đường sắt mới.

- Nhân công lao động ngày càng khan hiếm, lương tăng và hiệu quả thấp, có phương án đầu tư sang máy móc thay thế lao động.

Kính thưa các quý vị cổ đông!

Phần chi tiết tình hình SXKD và các biện pháp thực hiện của Công ty sẽ được Tổng giám đốc báo cáo và đã có trong hồ sơ Đại hội. HĐQT kính mong các cổ đông đóng góp hiến kế và giới thiệu hợp tác để cùng Ban lãnh đạo Công ty khai thác phát triển tiềm năng của Công ty đưa Công ty ngày càng lớn mạnh, nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh của Công ty và thỏa mãn các yêu cầu của các quý vị khi đầu tư vào Công ty.

Xin cảm ơn quý vị!

Chúc các quý vị cổ đông sức khỏe, hạnh phúc và thành công!

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ *fdg*

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thế Nghĩa

Hà Nội, ngày 06 tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2025; KẾ HOẠCH VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN NĂM 2026

Kính thưa: Quý vị cổ đông !

Hôm nay, Công ty cổ phần Đầu tư công trình Hà Nội tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 để tổng kết việc thực hiện các chỉ tiêu của Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 và đề ra kế hoạch, biện pháp thực hiện năm 2026.

Tổng giám đốc xin chúc các quý vị cổ đông của Công ty mạnh khỏe, hạnh phúc, chúc Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Đầu tư công trình Hà Nội thành công tốt đẹp.

Sau đây tôi xin được trình bày báo cáo trước Đại hội.

I. THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SẢN XUẤT KINH DOANH (SXKD) NĂM 2025:

1/ Kết quả thực hiện các chỉ tiêu năm 2025:

STT	Các chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ hoàn thành
1	Sản lượng	150 tỷ đồng	120 tỷ đồng	80%
2	Doanh thu	120 tỷ đồng	109 tỷ đồng	91%
3	Cổ tức	9% trở lên	10%	111%
4	Thu nhập bình quân	11 triệu đồng /người/tháng	12 triệu đồng /người/tháng	108%
5	Lợi nhuận	2,6 tỷ đồng	3,69 tỷ đồng	142%
6	An toàn về mọi mặt	100%	100%	100%
7	Hoàn thành nghĩa vụ với nhà nước, chế độ chính sách với NLĐ, trách nhiệm xã hội với cộng đồng: Hoàn thành đầy đủ.			

Lý do chính năm 2025 Công ty không đạt được chỉ tiêu SL và DT vì một số gói thầu vướng mắc cụ thể như sau:

- Gói thầu XL-HNV2-03B: Đoạn 7 công ty thi công phải sử dụng vật tư tận dụng từ đoạn cải tuyến 2+3 (thành viên LD thi công do vướng mắc về giải phóng mặt bằng dẫn đến bị chậm tiến độ không thể bàn giao vật tư tận dụng cho công ty đúng theo tiến độ hợp đồng). Giá trị chuyển tiếp: 14 tỷ

- Gói thầu số 01: Sửa chữa cầu quay và Hàm chỉnh bị ga Giáp Bát, tuyến đường sắt Hà Nội - Tp. Hồ Chí Minh: Thủ tục đấu thầu kéo dài (gia hạn 2 lần). Tiến độ thi công kéo dài sang năm 2026. Giá trị chuyển tiếp: 5 tỷ.

- Gói thầu số 03: Sửa chữa đường sắt đoạn từ Km23+800 - Km27+000, tuyến đường sắt Hà Nội - Đông Đăng. Cty nhường lại cho thành viên LD là Cty QLĐS Hà Lạng thi công năm 2025 để hoàn thành nhiệm vụ năm 2025. Do vậy năm 2026 mới thực hiện. Giá trị chuyển tiếp: 16,7 tỷ

Tổng giá trị chuyển tiếp sang năm 2026: 35,7 tỷ.

2/ Các kết quả đạt được:

Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, HĐQT, Ban Tổng giám đốc, đặc biệt là toàn thể đội ngũ CBCNV công ty đã nêu cao tinh thần đoàn kết, phát huy vai trò và trách nhiệm, khắc phục mọi khó khăn, có nhiều cố gắng trong công tác tìm kiếm việc làm, trong việc tổ chức chỉ đạo sản xuất kinh doanh, lao động sản xuất, chăm lo đến điều kiện làm việc và đời sống người lao động, do đó năm 2025 công ty đã đạt được một số kết quả như sau:

2.1/ Công tác quản trị doanh nghiệp:

2.1.1/ Ban Tổng giám đốc chỉ đạo các phòng ban, đơn vị trong công ty thực hiện đúng điều lệ, quy chế, quy định của công ty đã ban hành và các quy định của nhà nước.

2.1.2/ Vốn của Công ty được bảo toàn.

2.1.3/ Thực hiện các chỉ tiêu quan trọng là lợi nhuận và thu nhập NLD của Đại hội cổ đông năm 2025 đều đạt và vượt mức.

2.2/ Công tác điều hành sản xuất:

2.2.1/ Thực hiện tốt công tác quản lý, hạch toán kinh tế, giảm chi phí sản xuất, thực hành tiết kiệm.

2.2.2/ Hoạt động SXKD của Công ty luôn luôn được duy trì ổn định.

2.3/ Công tác kế hoạch - kỹ thuật:

2.3.1/ Từ Ban Tổng giám đốc đến các phòng nghiệp vụ, các đơn vị trong toàn công ty rất cố gắng, tích cực trong công tác tìm kiếm việc làm, tiếp thị, chăm sóc khách hàng, tiêu thụ sản phẩm công nghiệp.

2.3.2/ Công tác quản lý kinh tế, công tác thanh quyết toán thực hiện chặt chẽ, chính xác và kịp thời. Thanh toán các gói thầu kịp thời đúng hạn đảm bảo vốn phục vụ thi công công trình.

2.3.3/ Công tác đấu thầu của công ty ngày càng thể hiện sự chuyên nghiệp, không ngừng nâng cao chuyên môn nghiệp vụ.

2.3.4/ Các công trình mà Công ty triển khai thi công trong năm 2025 luôn đảm bảo tiến độ chung, chất lượng và an toàn.

2.3.5/ Chất lượng sản phẩm tà vẹt các loại luôn đáp ứng được yêu cầu về kỹ thuật, mỹ thuật và tiến độ. Thực hiện nghiêm túc quy trình sản xuất theo Hệ thống quản lý chất lượng ISO9001:2015 do Công ty quy định.

2.3.6/ Chú trọng công tác bảo dưỡng, duy tu, sửa chữa thường xuyên dây chuyền sản xuất tà vẹt;

2.3.7/ Sản xuất và cung cấp cho khách hàng hơn 53.000 thanh TV các loại. Đặc biệt năm nay lượng TV sản xuất đến đâu cấp hết cho khách hàng đến đó vì thế không có sản phẩm tồn kho.

2.3.8/ Sản xuất 04 sản phẩm tà vẹt mới:

+ TVBTDUL loại 1.507mm cung cấp cho Công ty than Dương Huy;

+ TVBT loại 1.500mm cung cấp cho Công ty than Mạo Khê;

+ TVBT DUL loại 2,5 và 2,6m dùng cho đường sắt tốc độ cao.

2.4/ Công tác tài chính:

2.4.1/ Báo cáo tài chính, kê khai thuế và nộp thuế thực hiện đúng thời hạn, đầy đủ và chính xác.

2.4.2/ Thực hành tiết kiệm và giảm tối đa chi phí sản xuất, chi phí quản lý doanh nghiệp vì thế hoạt động SXKD công ty có lãi, cổ tức và thu nhập người lao động tăng cao.

2.4.3/ Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ về các loại thuế, BHXH, kinh phí công đoàn cho Nhà nước. Đến ngày 31/12/2025 Công ty đã nộp vào ngân sách nhà nước số tiền tổng cộng: 6.575,5 triệu đồng

Bao gồm:

+ Thuế môn bài + thuế khác	: 11,5 triệu đồng
+ Thuế GTGT	: 1.699 triệu đồng
+ Thuế thu nhập doanh nghiệp	: 1.112 triệu đồng
+ Thuế thu nhập cá nhân	: 417 triệu đồng
+ Thuế đất	: 962 triệu đồng
+ Đóng BHXH, BHYT, BHTN	: 2.211 triệu đồng
+ Đóng kinh phí công đoàn	: 163 triệu đồng

2.5/ Công tác tổ chức - hành chính:

2.5.1/ Đảm bảo tốt điều kiện làm việc, đời sống người lao động. Thu nhập bình quân người lao động tăng cao so với kế hoạch đề ra và những năm trước. Quan tâm tạo điều kiện, môi trường làm việc thuận lợi cho CBCNV trong công ty; thực hiện tốt công tác bồi dưỡng cán bộ, đào tạo công nhân lành nghề nhằm đáp ứng yêu cầu công việc.

2.5.2/ Công tác quản lý lao động, tiền lương và thực hiện chế độ với người lao động đảm bảo đúng quy định.

2.5.3/ Công tác an toàn lao động, an toàn chạy tàu, an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ tại trụ sở của Công ty, các đơn vị và cả trên các công trường thi công được đảm bảo.

2.5.4/ Công tác hành chính văn thư, quản lý và sử dụng con dấu, quản lý điều hành xe thực hiện đúng quy định của Nhà nước và quy định của Công ty.

2.5.5/ Khai thác quỹ đất tại phía Bắc ga Giáp Bát và khu vực Sóc Sơn thực hiện tốt và có hiệu quả.

2.5.6/ Công tác bảo vệ: Đảm bảo an toàn cho người và tài sản.

2.5.7/ Bữa ăn giữa ca: Đảm bảo chất lượng bữa ăn, sạch sẽ và vệ sinh.

2.5.8/ Công tác vệ sinh công nghiệp được đảm bảo.

2.5.9/ Duy trì khám sức khỏe định kỳ cho toàn thể CBCNV hàng năm.

2.6/ Công tác hoạt động phòng trào:

- Tổ chức Đảng, Công đoàn đều thực hiện, phối hợp, tích cực tham gia các phong trào của Đảng, Công đoàn.

- Công đoàn Công ty năm 2025 được Công đoàn ĐSVN tặng Cờ thi đua xuất sắc trong phong trào thi đua và hoạt động công đoàn năm 2025.

- Tổ chức tốt các hoạt động nhân dịp kỷ niệm các ngày lễ của Công ty cũng như của cả nước.

3/ Tồn tại:

3.1/ Công tác tìm kiếm việc làm ngày càng khó khăn do một phần nguồn vốn đầu tư cho các dự án đường sắt trong năm hạn chế, các đơn vị chưa chủ động tìm kiếm công việc. Tính cạnh tranh trong công tác tiêu thụ tà vẹt ngày càng cao vì có nhiều đơn vị sản xuất tà vẹt có vị trí xưởng sản xuất thuận tiện hơn vị trí dây chuyền của công ty.

3.2/ Công tác chỉ đạo, điều hành, đôn đốc, tổ chức sản xuất còn chưa sát sao và quyết liệt.

3.3/ Công tác đào tạo, phát triển và thu hút nguồn nhân lực ở các đơn vị còn hạn chế.

3.4/ Hệ thống thiết bị dây chuyền đã được vận hành nhiều năm, do vậy không tránh khỏi những hư hỏng thường xuyên, chi phí duy tu, sửa chữa lớn.

3.5/ Công tác nghiên cứu mở rộng việc sản xuất kinh doanh các sản phẩm mới, dịch vụ mới chưa được quyết liệt.

4/ Công tác đầu tư, cải tiến công nghệ, mua sắm máy móc thiết bị thi công của Công ty và đơn vị.

- Nâng công suất trạm biến áp XN418 từ 560kVA-22/0,4kV lên 2560kVA-22/0,4kV: 1,97 tỷ

- Cải tạo sửa chữa nhà bếp G2, nhà ăn G3, phòng bảo vệ Công ty;

- Sơn, sửa hệ thống trạm trộn bê tông;
 - Sửa chữa khuôn tà vẹt các loại (tà vẹt ghi 1/7; TV TDC, TV 1,507m, TV 1,5m);
 - Đầu tư mua sắm xe xúc lật phục vụ công tác sản xuất tà vẹt;
 - San gạt, dọn dẹp mặt bằng kho bãi.
- Tổng giá trị đầu tư năm 2025: 3,1 tỷ.

II. KẾ HOẠCH VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN NĂM 2026

1/ Thuận lợi, khó khăn:

1.1/ Thuận lợi:

1.1.1 Đội ngũ CBCNV có tinh thần trách nhiệm với công việc được phân công, nhất là cán bộ phòng nghiệp vụ và lãnh đạo các đơn vị đều có trình độ và chuyên nghiệp.

1.1.2 Công ty đã khẳng định được vị trí, năng lực và uy tín đối với khách hàng về sản phẩm tà vẹt và dự án xây dựng.

1.1.3. Mở rộng thêm được mối quan hệ với các đơn vị Chủ đầu tư khác ngoài ngành đường sắt.

1.2/ Khó khăn:

1.2.1/ Các dự án về đường sắt; các công trình sửa chữa thường xuyên cơ sở hạ tầng đường sắt Quốc gia năm 2026 ít và đa phần là các Công ty quản lý được ưu tiên thực hiện.

1.2.2/ Chế độ chính sách của nhà nước về thuế, bảo hiểm ngày càng thắt chặt ảnh hưởng không nhỏ đến lợi nhuận của doanh nghiệp.

1.2.3/ Năng lực của Công ty về máy móc thiết bị lớn thi công công trình nhất là đường bộ và cầu là không có; Nhân lực giỏi đúng chuyên môn không nhiều ảnh hưởng rất lớn đến công tác đấu thầu tìm kiếm việc làm.

1.2.4/ Vốn điều lệ của công ty còn thấp. Tài sản đảm bảo của Công ty ít dẫn đến việc vay vốn ngân hàng khó khăn, chi phí lãi vay và các chi phí ngân hàng khác cao.

1.2.5/ Tính cạnh tranh trong cung cấp tà vẹt lớn, một phần vì vị trí đặt nhà máy của Công ty không thuận lợi so với một số nhà cung cấp.

2/ Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2026:

- 2.1/ Giá trị tổng sản lượng : 150 tỷ đồng
- 2.2/ Giá trị tổng doanh thu : 120 tỷ đồng
- 2.3/ Thu nhập : 11.500.000 đồng/người /tháng
- 2.4/ Cổ tức : 9%
- 2.5/ Lợi nhuận : 2,6 tỷ
- 2.6/ Công tác an toàn, PCCN, VSMT, ATLĐ đảm bảo 100% về mọi mặt.

2.7/ Hoàn thành nghĩa vụ đối với nhà nước, trách nhiệm với NLD, làm tốt trách nhiệm XH.

2.8/ Bảo toàn và phát triển vốn, tăng cường công tác thu hồi công nợ, đáp ứng vốn phục vụ SXKD.

3/ Định hướng phát triển năm 2026:

3.1/ Về công tác tổ chức và quản trị doanh nghiệp:

3.1.1/ Tăng cường công tác chỉ đạo, tiếp tục kiện toàn làm tốt công tác tổ chức cán bộ và lao động từ Công ty xuống đến các đơn vị để bộ máy của công ty tinh gọn và hiệu quả. Nâng cao năng xuất lao động và tăng tính cạnh tranh của doanh nghiệp đáp ứng với thực tế thị trường.

3.1.2/ Tiếp tục giữ vững ổn định về chính trị và tổ chức.

3.1.3/ Tăng cường công tác quản lý, kỷ luật lao động phát huy thế mạnh của từng đơn vị, từng CBCN viên trong công ty.

3.2/ Về công tác tổ chức SXKD:

3.2.1/ Thực hiện nghiêm túc và đúng theo quy định của nhà nước và hệ thống văn bản của công ty ban hành.

3.3.2/ Nâng cao tinh thần trách nhiệm, tính đổi mới sáng tạo, phát huy tính chủ động, các sáng kiến, cải tiến kỹ thuật của CBCNV.

3.3.3/ Lĩnh vực sản xuất TVBT: Cải tiến nâng cao chất lượng dây chuyền. Tinh gọn nhân lực, áp dụng máy móc, công nghệ thay thế lao động để đảm bảo chất lượng sản phẩm và giảm chi phí giá thành là cơ sở cạnh tranh với các đơn vị khác cùng kinh doanh.

3.3.4/ Chú trọng công tác quản lý kinh tế, thực hành tiết kiệm, kinh doanh có lãi, nâng cao thu nhập cho người lao động, đảm bảo cổ tức của cổ đông và bảo toàn vốn.

4/ Đầu tư:

4.1/ Xây dựng khu nhà văn phòng làm việc tại khu phía bắc Giáp Bát.

4.2/ Xây dựng nhà xưởng tại Khu vực Sóc Sơn.

4.3/ Đầu tư về nhân lực, nghiên cứu sản phẩm mới về TVBT; máy móc thiết bị phục vụ đón đầu cho các dự án đường sắt tốc độ cao và đường sắt cao tốc.

5. Biện pháp thực hiện:

5.1/ Lãnh đạo Công ty và lãnh đạo các đơn vị thành viên tập trung mọi nguồn lực thực hiện nhiệm vụ SXKD để hoàn thành kế hoạch năm 2026.

5.2/ Chú trọng nắm bắt thông tin kinh tế kịp thời, ưu tiên công tác tìm kiếm việc làm, giới thiệu và bán các sản phẩm công nghiệp của Công ty.

5.3/ Để kịp với sự phát triển chung của ngành đường sắt, Công ty có định hướng phát triển trong giai đoạn tiếp theo cụ thể là phải đầu tư nâng cấp dây chuyền SXTVBT và máy móc thiết bị thi công phục vụ thi công đường sắt cao tốc và tốc độ

cao. Để thực hiện được định hướng trên nhu cầu cấp thiết là phải tăng vốn điều lệ của Công ty.

5.4/ Quyết liệt công tác thu hồi công nợ khách hàng còn tồn đọng; Làm tốt công tác quản lý, quản trị, thực hành tiết kiệm, nâng cao hiệu quả kinh tế, tăng thu nhập cho NLD.

5.5/ Tiếp tục nghiên cứu phương án và tìm đối tác liên doanh, liên kết khai thác quỹ đất của công ty để mở rộng SXKD. Khuyến khích các đơn vị và cá nhân trong công ty đầu tư, mở rộng sản xuất thêm các ngành nghề.

5.6/ Tiếp tục đào tạo, phát triển nguồn nhân lực cán bộ chuyên môn và công nhân kỹ thuật; mua sắm trang thiết bị, công cụ đủ yêu cầu sản xuất và thi công công trình.

5.7/ Đảm bảo an toàn lao động; cung cấp trang bị bảo hộ lao động đầy đủ và kịp thời cho người lao động, làm tốt công tác phòng chống cháy nổ; công tác an toàn chạy tàu; an ninh trật tự, vệ sinh môi trường tại đơn vị và công trường thi công.

5.8/ Tiếp tục quan tâm, cải thiện điều kiện và môi trường làm việc của người lao động. Giải quyết các chế độ chính sách liên quan đến quyền lợi hợp pháp, chính đáng và nghĩa vụ của người lao động theo quy định của pháp luật.

5.9/ Phát huy tính đoàn kết, giữ gìn kỷ luật lao động và nội quy lao động. Quan tâm và thực hiện đúng chế độ chính sách đối với người lao động.

Kính thưa quý vị cổ đông!

Việc thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2026 là khó khăn thách thức to lớn. Tổng giám đốc kêu gọi toàn thể Quý vị cổ đông cùng CBCNV của Công ty nêu cao tinh thần đoàn kết, đồng tâm nhất trí cùng nhau khắc phục khó khăn tạo lên những cơ hội mới, đóng góp những ý kiến đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD của năm 2025 cũng như các ý kiến về nhiệm vụ và biện pháp thực hiện trong năm 2026 để Công ty hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu mà Nghị quyết Đại hội đề ra.

Kính chúc các quý vị cổ đông mạnh khỏe, hạnh phúc.

Chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng cảm ơn!

TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Xuân Tới

Hà Nội, ngày 06 tháng 4 năm 2026

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông!

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được thông qua tại kỳ họp thứ 9 Quốc hội khóa XIV ngày 17/6/2020;
- Căn cứ vào Điều lệ hoạt động của Công ty CP Đầu tư công trình Hà Nội;
- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát;
- Căn cứ báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty CP Đầu tư công trình Hà Nội đã được kiểm toán bởi Công ty Kiểm toán và định giá Việt Nam.

Ban Kiểm soát báo cáo Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2026 về kết quả thẩm tra niên độ tài chính năm 2025 với các nội dung chính như sau:

I. TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT:

1. Nhân sự của Ban Kiểm soát:

- + Bà Ứng Thị Phúc - Trưởng ban
- + Bà Vũ Thị Việt Hà - Thành viên
- + Bà Nguyễn Thị Minh Nga - Thành viên

2. Hoạt động của Ban Kiểm soát:

Trên cơ sở nhiệm vụ được phân công các thành viên Ban Kiểm soát đã thực hiện kiểm tra một cách độc lập, khách quan và trung thực mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, quản lý và điều hành của Công ty với những nội dung sau:

- Tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm của Công ty;
- Tham gia các phiên họp định kỳ và bất thường của HĐQT;
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính;
- Giám sát hoạt động của HĐQT, giám sát việc quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc điều hành theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty; xem xét tính phù hợp các Nghị quyết, Quyết định ban hành của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc điều hành trong công tác quản lý;
- Phối hợp với các phòng chức năng của Công ty thực hiện kiểm tra hoạt động SXKD;
- Tổ chức các cuộc họp định kỳ và bất thường của Ban Kiểm soát để soát xét, thảo luận, đánh giá hoạt động của Công ty;
- Các công việc khác theo chức năng và nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.

II. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2025:

1/ Thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh:

Công ty bám sát mục tiêu kế hoạch kinh doanh năm mà ĐHĐCĐ đã đề ra, tập trung triển khai các giải pháp để nâng cao năng lực sản xuất, chất lượng sản phẩm, giảm thiểu chi phí, nâng cao hiệu quả kinh doanh.

Các chỉ tiêu chủ yếu của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2025 biểu quyết thực hiện như sau:

STT	Các chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ hoàn thành
1	Sản lượng	150 tỷ đồng	120 tỷ đồng	80%
2	Doanh thu	120 tỷ đồng	109 tỷ đồng	91%
3	Cổ tức	9% trở lên	10%	111%
4	Thu nhập bình quân	11 triệu đồng /người/tháng	12 triệu đồng /người/tháng	108%
5	Lợi nhuận	2,6 tỷ đồng	3,69 tỷ đồng	142%
6	An toàn về các mặt	100%	100%	100%
7	Hoàn thành nghĩa vụ với nhà nước, chế độ chính sách với NLĐ, trách nhiệm xã hội với cộng đồng: Hoàn thành đầy đủ.			

2/ Nhận xét chung về kết quả hoạt động SXKD:

- Các chỉ tiêu của ĐHĐCĐ năm 2025:

+ Sản lượng và Doanh thu đều chưa đạt chỉ tiêu chủ yếu có yếu tố khách quan được thể hiện giá trị một số gói thầu đã ký hợp đồng trong năm 2025 nhưng chuyển tiếp sang năm 2026 triển khai thi công.

+ Thu nhập bình quân và lợi nhuận hoàn thành đạt tỷ lệ cao, điều đó thể hiện công tác quản trị điều hành doanh nghiệp của Ban lãnh đạo luôn tuân thủ đúng các quy định hiện hành của nhà nước và bám sát điều lệ, quy chế hoạt động của công ty góp phần mang lại hiệu quả cho Công ty. Đồng thời cân bằng tốt giữa mục tiêu lợi nhuận và lợi ích NLĐ là nhân tố quan trọng góp phần vào sự phát triển ổn định và bền vững của công ty.

- Nộp đầy đủ các loại thuế, BHXH trong năm.

- Vốn của công ty được bảo toàn.

- Công tác an toàn lao động, an ninh trật tự và phòng chống cháy nổ tại nơi sản xuất cũng như nơi làm việc được đảm bảo 100%.

- Đảm bảo đủ việc làm và thu nhập người lao động ổn định. Thực hiện đầy đủ trách nhiệm và các quyền lợi người lao động theo quy định của Nhà nước.

- Tổng giá trị tài sản đầu tư trong năm : 3,1 tỷ đồng.

3/ Thẩm định báo cáo tài chính:

- Báo cáo tài chính được lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành. Phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng

yếu tình hình tài chính của Công ty.

- Hệ thống chứng từ, sổ sách kế toán được lập, ghi chép và lưu trữ theo đúng quy định. Báo cáo tài chính được lập từng quý trong năm kịp thời và đầy đủ.

- Báo cáo tài chính năm 2025: Đề nghị các cổ đông xem số liệu chi tiết có trong hồ sơ Đại hội cổ đông thường niên.

Trong năm 2025, Ban Kiểm soát nhận thấy Báo cáo tài chính của Công ty đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2025 đồng thời không thấy bất kỳ dấu hiệu bất thường nào trong hoạt động kinh doanh của Công ty. Tất cả các hoạt động của Công ty đều tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và Quy chế hoạt động của Công ty và các quy định khác của pháp luật.

Kết quả sản xuất kinh doanh và số liệu kế toán đã được kiểm tra chặt chẽ, đảm bảo tính chính xác và hợp pháp trong việc ghi chép số liệu.

4/ Về công tác quản trị và điều hành:

4.1 Báo cáo đánh giá công tác quản trị của Hội đồng quản trị (HDQT):

- Công tác quản trị thực hiện theo đúng Pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- HDQT tổ chức các cuộc họp định kỳ đúng quy định, thông qua các kỳ họp HDQT đã thực hiện quyền quản lý công ty trên cơ sở xem xét, thảo luận và biểu quyết nhất trí thông qua các kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. Tổ chức lấy ý kiến các thành viên HDQT giữa các phiên họp đối với các vấn đề cấp bách liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh và quản trị công ty. Các cuộc họp đều có ghi biên bản và ban hành Nghị quyết chỉ đạo TGD thực hiện.

- HDQT đã phối hợp cùng với Ban Tổng giám đốc giám sát công tác điều hành sản xuất kinh doanh, chặt chẽ trong công tác quản lý tài chính bảo toàn vốn của Công ty.

4.2 Báo cáo đánh giá công tác điều hành của Ban Tổng Giám đốc

- Ban Kiểm soát nhận thấy rằng Ban Tổng Giám đốc thực hiện đúng quy định của pháp luật; Điều lệ tổ chức và hoạt động; Quy chế hoạt động SXKD và quản lý tài chính của Công ty; Nghị quyết của HDQT. Điều hành các hoạt động kinh doanh của Công ty có hiệu quả. Bảo toàn được vốn của công ty.

- Tổng Giám đốc trú trọng công tác tìm kiếm việc làm, coi đây là nhiệm vụ thiết yếu trong việc thực hiện nhiệm vụ SXKD.

- Chỉ đạo sâu sát công tác sản xuất và tiêu thụ sản phẩm tã vệ, tạo niềm tin, giữ gìn và nâng cao uy tín đến khách hàng trong và ngoài ngành.

- Làm tốt công tác quản lý, quản trị, thực hành tiết kiệm. Duy trì sự ổn định và thu nhập NLĐ tăng, thực hiện đầy đủ các chính sách đối với người lao động.

III. ĐỀ XUẤT VÀ KIẾN NGHỊ:

- Tiếp tục làm tốt công tác quản trị và điều hành, đảm bảo tạo điều kiện và phát huy năng lực đội ngũ cán bộ để Công ty phát triển ổn định, hoàn thành tốt

các chỉ tiêu mà Đại hội đồng cổ đông giao. Đồng thời đảm bảo lợi ích hợp pháp cho Công ty, NLD và các cổ đông của Công ty.

- Hội đồng quản trị chỉ đạo, giám sát chặt chẽ công tác quản lý sản xuất của công ty và công tác huy động nguồn vốn để phục vụ SXKD.

- Trong công tác điều hành Ban Tổng Giám đốc có biện pháp nâng cao khả năng thanh toán và thu hồi công nợ, quản lý tốt tài sản ngắn hạn sao cho vừa đảm bảo tính thanh khoản hợp lý, tránh các rủi ro nợ xấu. Điều hành hoạt động SXKD của công ty có hiệu quả, bảo toàn được vốn.

- Tiếp tục lựa chọn và tập trung các nguồn lực để triển khai các dự án đầu tư có hiệu quả. Tích cực tìm giải pháp khai thác hiệu quả quỹ đất của Công ty.

- Tiếp tục tăng cường công tác kỹ thuật, chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2015, làm tốt công tác an toàn lao động, phòng chống cháy nổ tại các công trường cũng như nơi làm việc, đảm bảo an toàn về mọi mặt.

- Nắm bắt cơ hội đầu tư vào lĩnh vực là thế mạnh của Công ty để tham gia dự án đường sắt cao tốc và đường sắt tốc độ cao.

Ban Kiểm soát trong năm qua đã làm đúng chức năng, nhiệm vụ theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư công trình Hà Nội quy định mà các cổ đông đã tin tưởng giao cho, nhất là thực hiện nhiệm vụ kiểm soát hoạt động kinh doanh và sử dụng vốn một cách có hiệu quả.

Trên đây là những nội dung báo cáo thực hiện nhiệm vụ của Ban Kiểm soát năm 2025 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026. Ban kiểm soát kính trình Đại hội cổ đông xem xét và thông qua.

Thay mặt Ban Kiểm soát, tôi xin trân trọng cảm ơn sự tín nhiệm, hỗ trợ và tạo điều kiện của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT, Ban Tổng giám đốc Công ty trong thời gian qua giúp đỡ Ban Kiểm soát hoàn thành tốt công việc của mình.

Kính chúc Công ty ngày càng phát triển bền vững, ổn định và đoàn kết, chúc Quý vị cổ đông thật nhiều sức khỏe, hạnh phúc, chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, Ban TGD Công ty;
- Lưu BKS, Thư ký HĐQT.

**TM.BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**


M.S.D.V: 0100 0171 - C.T.C.P.
CÔNG TY
CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ CÔNG TRÌNH
HÀ NỘI
Thị Phúc
Ứng Thị Phúc

KẾ HOẠCH LỢI NHUẬN NĂM 2025

Đơn vị tính : VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Số tiền	Ghi chú
1	Lợi nhuận Công ty + các đơn vị	3.695.516.844	142%
2	Nộp thuế TNDN = 20%((1) + các khoản phạt + các khoản không được trừ - cổ tức An Thịnh)	822.606.333	
3	Nộp bổ sung TNDN sau kiểm tra thuế	55.367.691	
4	Lợi nhuận sau thuế toàn Công ty =(1)- (2)-(3)-(4)	2.817.542.820	
5	Thưởng HĐQT 11%	309.929.710	
6	Còn lại	2.507.613.110	
7	Trả lãi cho các đơn vị	364.734.039	
8	Còn lại	2.142.879.071	
9	Trích các quỹ Công ty	428.575.814	
	Quỹ đầu tư phát triển 10%	214.287.907	
	Quỹ khen thưởng, phúc lợi 10%	214.287.907	
10	Còn lại	1.714.303.257	
11	Cổ tức (VĐL : 13.330.150.000)	1.333.015.000	10,00%
12	Lợi nhuận để lại phân phối sau	381.288.257	2,86%

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH *Th*



Nguyễn Thế Nghĩa
Nguyễn Thế Nghĩa

Hà Nội, ngày 06 tháng 04 năm 2026

**BÁO CÁO VỀ MỨC THÙ LAO, TIỀN THƯỞNG
CHO CÁC THÀNH VIÊN HĐQT, BKS NĂM 2025
KẾ HOẠCH CHI THÙ LAO HĐQT, BKS NĂM 2026**

Thực hiện Điều 39 và 52 - Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư công trình Hà Nội.

1/ Báo cáo về mức thù lao cho các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát năm 2025:

Căn cứ Biên bản biểu quyết kế hoạch chi thù lao HĐQT và BKS năm 2025 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. Số liệu chi thù lao cụ thể như sau:

1.1/ Quyền được chi thù lao cho HĐQT năm 2025	632.929.710 đồng
+ Thù lao theo công việc:	180.000.000 đồng
+ Thù lao Chủ tịch Hội đồng quản trị năm 2025:	143.000.000 đồng
+ 11% tổng lợi nhuận sau thuế:	309.929.710 đồng
Đã chi:	160.800.000 đồng
+ Thù lao Chủ tịch Hội đồng quản trị năm 2025:	30.000.000 đồng
+ Tạm ứng thù lao HĐQT + hợp HĐQT đến 31/3/2026:	130.800.000 đồng
Còn được chi	472.129.710 đồng

1.2/ Thù lao Ban kiểm soát :

+ Trưởng ban: 3.000.000 đồng/tháng

+ Thành viên: 1.500.000 đồng/tháng

Đã chi hết quý 1, quý 2, quý 3 năm 2025: 54.000.000 đồng.

Còn phải chi quý 4 năm 2025: 18.000.000 đồng.

2/ Kế hoạch chi thù lao cho các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát năm 2026

Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 HĐQT lập kế hoạch chi thù lao cho các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát năm 2026 như sau:

2.1/ Kế hoạch chi thù lao, tiền thưởng cho HĐQT năm 2026 gồm:

+ Thù lao công việc theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên HĐQT: **336.000.000 đồng**

Chủ tịch HĐQT: 12.000.000 đồng/tháng

Ủy viên HĐQT: 8.000.000 đồng/tháng

+ Trích 10% tổng lợi nhuận sau thuế của Công ty để thưởng cho Hội đồng quản trị. Trường hợp lợi nhuận tăng vượt so với kế hoạch đề ra thì tỷ lệ % tiền thưởng cũng được tăng vượt theo tỷ lệ tương ứng giữa lợi nhuận thực hiện trên lợi nhuận kế hoạch nhưng không quá 20% tổng lợi nhuận sau thuế của Công ty.

2.2/ Kế hoạch chi thù lao cho Ban kiểm soát năm 2026:

+ Trưởng ban: 3.000.000 đồng/tháng

+ Thành viên: 1.500.000 đồng/tháng

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thế Nghĩa

Hà Nội, ngày 06 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về sửa đổi, bổ sung Điều lệ và Đăng ký kinh doanh của Công ty

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14, sửa đổi bổ sung luật số: 76/2025/QH15 năm 2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Quyết định số: 36/2025/QĐ-TTg, ngày 29/9/2025 thay thế cho Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc Ban hành hệ thống ngành kinh tế Việt Nam;

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư công trình Hà Nội năm 2023;

Điều lệ cũ	Điều lệ mới sửa đổi, bổ sung theo QĐ 36/2025
<p>Điều 4: Mục đích và nội dung hoạt động</p> <p>2- Nội dung hoạt động của Công ty: Công ty hoạt động theo các ngành nghề đã đăng ký kinh doanh sau:</p> <ul style="list-style-type: none">- Điều hành tua du lịch, chi tiết: Kinh doanh du lịch lữ hành và các dịch vụ du lịch khác (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường);- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải, chi tiết: Dịch vụ bán vé máy bay, tàu hỏa.- Dịch vụ lưu trú ngắn ngày, chi tiết: Kinh doanh dịch vụ khách sạn.- Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động, chi tiết: Kinh doanh dịch vụ nhà hàng.- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác, chi tiết:<ul style="list-style-type: none">+ Mua bán thiết bị máy văn phòng (máy tính)+ Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng+ Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện).+ Bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu;+ Bán buôn máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào nhóm nào, sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác;+ Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường.- Bán buôn nhiên vật liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan, chi tiết: Mua bán xăng, dầu và các sản phẩm của chúng.	<p>Điều 4: Mục đích và nội dung hoạt động</p> <p>2- Nội dung hoạt động của Công ty: Công ty hoạt động theo các ngành nghề đã đăng ký kinh doanh sau:</p> <p>Điều hành tua du lịch, chi tiết: Kinh doanh du lịch lữ hành và các dịch vụ du lịch khác (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường);</p> <ul style="list-style-type: none">- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải, chi tiết: Dịch vụ bán vé máy bay, tàu hỏa- Dịch vụ lưu trú ngắn ngày, chi tiết: Kinh doanh dịch vụ khách sạn.- Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động, chi tiết: Kinh doanh dịch vụ nhà hàng.- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác, chi tiết:<ul style="list-style-type: none">+ Mua bán thiết bị máy văn phòng (máy tính)+ Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng+ Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện).+ Bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu;+ Bán buôn máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào nhóm nào, sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác;+ Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường.+ Kinh doanh phương tiện, thiết bị, vật tư phòng cháy và chữa cháy- Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan, chi tiết: Mua bán xăng dầu và các sản phẩm của chúng (Điều 13 Nghị định 83/2014/NĐ-CP) (Loại trừ hoạt động đấu giá)

- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ, chi tiết: Vận tải hàng hóa.
- Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu, chi tiết:
- + Sản xuất các sản phẩm kim loại cho xây dựng và kiến trúc;
- + Sản xuất đồ dùng bằng kim loại cho nhà bếp, nhà vệ sinh và nhà ăn;
- Lắp đặt hệ thống xây dựng khác, Chi tiết: Lắp đặt trang thiết bị cho các công trình xây dựng.

- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê, chi tiết: Kinh doanh bất động sản với quyền sở hữu hoặc đi thuê.

- Kiểm tra và phân tích kỹ thuật, chi tiết: Thí nghiệm, kiểm nghiệm vật liệu xây dựng; thí nghiệm, kiểm tra độ bền cơ học bê tông, kết cấu.

- Bốc xếp hàng hóa.

- Kho bãi và lưu giữ hàng hóa, chi tiết: Hoạt động kho bãi.

- Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng, chi tiết: Mua bán vật liệu xây dựng.

- Sản xuất sản phẩm chịu lửa, chi tiết: Sản xuất gạch, ngói.

- Chuẩn bị mặt bằng, chi tiết: Dọn dẹp, tạo mặt bằng xây dựng (San lấp mặt bằng).

- Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm.

- Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông.

- Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình, chi tiết:

+ Bán buôn vani, cặp, túi, ví, hàng da và hàng giả da khác

+ Bán buôn dụng cụ y tế

+ Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh

+ Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh

+ Bán buôn đồ điện, gia dụng, đèn và bộ đèn điện.

- Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh.

- Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh.

- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ, chi tiết: Vận tải hàng hóa.

- Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu, chi tiết:

+ Sản xuất các sản phẩm kim loại cho xây dựng và kiến trúc;

+ Sản xuất đồ dùng bằng kim loại cho nhà bếp, nhà vệ sinh và nhà ăn;

- Lắp đặt hệ thống xây dựng khác, chi tiết:

+ Lắp đặt trang thiết bị cho các công trình xây dựng.

+ Thi công, lắp đặt hệ thống phòng cháy và chữa cháy;

- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê, chi tiết: Kinh doanh bất động sản với quyền sở hữu hoặc đi thuê.

- Kiểm tra và phân tích kỹ thuật, chi tiết: Thí nghiệm, kiểm nghiệm vật liệu xây dựng; thí nghiệm, kiểm tra độ bền cơ học bê tông, kết cấu.

- Bốc xếp hàng hóa.

- Kho bãi và lưu giữ hàng hóa, chi tiết: Hoạt động kho bãi.

- Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng, chi tiết:

+ Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến

+ Bán buôn xi măng

+ Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi

+ Bán buôn kính xây dựng

+ Bán buôn sơn, vécni

+ Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh

+ Bán buôn đồ ngũ kim

+ Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng

(Loại trừ hoạt động đấu giá)

- Sản xuất sản phẩm chịu lửa, chi tiết: Sản xuất gạch, ngói.

- Chuẩn bị mặt bằng, chi tiết: Dọn dẹp, tạo mặt bằng xây dựng (San lấp mặt bằng).

- Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm. (Loại trừ hoạt động đấu giá)

- Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông.

- Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình, chi tiết:

+ Bán buôn vani, cặp, túi, ví, hàng da và hàng giả da khác

+ Bán buôn dụng cụ y tế

+ Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh

+ Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh

+ Bán buôn đồ điện, gia dụng, đèn và bộ đèn điện.

- Bán lẻ thiết bị công nghệ thông tin và truyền thông (Loại trừ hoạt động đấu giá)

- Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng.

- Kinh doanh tổng hợp: Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh.

- Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh.

- Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh, chi tiết:

+ Bán lẻ dụng cụ y tế trong các cửa hàng chuyên doanh;

+ Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh.

- Xây dựng nhà để ở

- Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan, chi tiết: Hoạt động đo đạc bản đồ.

- Xây dựng nhà không để ở.

- Xây dựng công trình đường sắt.

- Sản xuất các cấu kiện kim loại.

- Xây dựng công trình đường bộ.

- Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại.

- Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại.

- Xây dựng công trình điện.

- Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng.

- Xây dựng công trình cấp, thoát nước.

- Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc.

- Sản xuất máy chuyên dụng khác, chi tiết: Sản xuất, mua bán vật tư, phụ tùng, trang thiết bị chuyên ngành đường sắt; (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của Pháp luật).

- Xây dựng công trình công ích khác.

- Xây dựng công trình thủy.

- Xây dựng công trình khai khoáng.

- Bán lẻ tổng hợp với lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn (Loại trừ hoạt động đầu giá)

- Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác (Loại trừ hoạt động đầu giá)

- Bán lẻ hàng may mặc, giày, dép, hàng da và giả da (Loại trừ hoạt động đầu giá)

- Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh, chi tiết:

+ Bán lẻ dược phẩm, dụng cụ y tế

+ Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh (Loại trừ hoạt động đầu giá)

- Xây dựng nhà để ở

- Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan, chi tiết:

+ Khảo sát xây dựng;

+ Lập thiết kế quy hoạch xây dựng

+ Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng

+ Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng

+ Tư vấn giám sát thi công xây dựng

+ Kiểm định xây dựng

+ Quản lý chi phí đầu tư xây dựng

(Điều 102, 103, 104, 105, 107, 108, 109 Nghị định 175/2024/NĐ-CP)

+ Thiết kế phòng cháy - chữa cháy;

+ Tư vấn thiết kế, tư vấn thẩm định, tư vấn giám sát về phòng cháy chữa cháy;

+ Tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy;

+ Hoạt động đo đạc bản đồ;

+ Hoạt động kỹ thuật chuyên dụng khác (cắm cọc, khảo sát đất đai);

- Xây dựng nhà không để ở.

- Xây dựng công trình đường sắt.

- Sản xuất các cấu kiện kim loại.

- Xây dựng công trình đường bộ.

- Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại.

- Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại.

- Xây dựng công trình điện.

- Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng.

- Xây dựng công trình cấp, thoát nước.

- Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc.

- Sản xuất máy chuyên dụng khác, chi tiết: Sản xuất, mua bán vật tư, phụ tùng, trang thiết bị chuyên ngành đường sắt; (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của Pháp luật).

- Xây dựng công trình công ích khác.

- Xây dựng công trình thủy.

- Xây dựng công trình khai khoáng.

<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác. - Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển, Chi tiết: <ul style="list-style-type: none"> + Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp không kèm người điều khiển; + Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng và kỹ thuật dân dụng không kèm người điều khiển. + Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển như: Thiết bị khai khoáng, dụng cụ cầm tay; + Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính) không kèm người điều khiển. - Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp, Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại. - Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa, Chi tiết: Đại lý, môi giới. - Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao, Chi tiết: <ul style="list-style-type: none"> + Sản xuất bê tông và các sản phẩm khác từ xi măng, vữa. + Sản xuất tấm bê tông đúc sẵn, ống bê tông, cọc bê tông cốt thép. + Sản xuất tà vẹt bê tông các loại. 	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác. - Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển, Chi tiết: <ul style="list-style-type: none"> + Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp không kèm người điều khiển; + Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng và kỹ thuật dân dụng không kèm người điều khiển. + Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển như: Thiết bị khai khoáng, dụng cụ cầm tay; + Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính) không kèm người điều khiển. - Bán lẻ tổng hợp khác (Loại trừ hoạt động đấu giá) - Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa, Chi tiết: Đại lý, môi giới. - Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao, Chi tiết: <ul style="list-style-type: none"> + Sản xuất bê tông và các sản phẩm khác từ xi măng, vữa. + Sản xuất tấm bê tông đúc sẵn, ống bê tông, cọc bê tông cốt thép. + Sản xuất tà vẹt bê tông các loại.
Điều lệ cũ	Điều lệ mới bổ sung thêm ngành nghề
	<ul style="list-style-type: none"> - Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít. - Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu, chi tiết: Bán buôn sơn chống cháy. - Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính, vật liệu và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng, chi tiết: <ul style="list-style-type: none"> + Bán lẻ đồ ngũ kim + Bán lẻ sơn, màu, véc ni + Bán lẻ kính xây dựng + Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi, sắt thép và vật liệu xây dựng khác + Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh + Bán lẻ thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng (Loại trừ hoạt động đấu giá) - Giáo dục khác chưa được phân vào đâu, chi tiết: <ul style="list-style-type: none"> + Huấn luyện, hướng dẫn về nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy. - Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác còn lại chưa được phân vào đâu, chi tiết: <ul style="list-style-type: none"> + Tư vấn chuyên giao công nghệ phòng cháy và chữa cháy.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ *FTT*



Nguyễn Thế Nghĩa

-----***-----

Hà Nội, ngày 06 tháng 04 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn Công ty kiểm toán cho Báo cáo tài chính Công ty năm 2026

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư công trình Hà Nội;

Căn cứ Hồ sơ giới thiệu năng lực cung cấp dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty TNHH Kiểm toán BDO;

Căn cứ Hồ sơ giới thiệu năng lực cung cấp dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam.

1/ Công ty TNHH Kiểm toán BDO:

1.1/ Về năng lực: Công ty TNHH Kiểm toán BDO là hãng kiểm toán độc lập được thành lập từ năm 2002, Công ty liên tục đứng trong danh sách những Công ty kiểm toán được Bộ Tài chính phê duyệt hàng năm, Công ty cũng liên tục được UBCK Nhà nước phê duyệt vào danh sách ngắn các Công ty đủ điều kiện kiểm toán các công ty niêm yết, đại chúng.

1.2/ Về kinh nghiệm : chuyên cung cấp dịch vụ kế toán, kiểm toán và tư vấn đáp ứng nhu cầu và phù hợp với điều kiện thị trường của các khách hàng. Các khách hàng tiêu biểu gồm : các Công ty thành viên Tập đoàn công nghiệp Than khoáng sản, các Công ty cổ phần Đường sắt, Công ty CP công trình 6, Công ty CP Xuất nhập khẩu Vật tư thiết bị Đường sắt, Công ty CP Đầu tư công trình Hà Nội ...

1.3/ Đã kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty từ năm 2011 đến 2019. Báo cáo kiểm toán đã đáp ứng yêu cầu của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các Cơ quan quản lý của Nhà nước.

2/ Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam:

2.1/ Về năng lực: Công ty chuyên cung cấp các dịch vụ chuyên ngành trong lĩnh vực kiểm toán, kế toán...tại Việt Nam. Công ty luôn đứng trong danh sách 10 Công ty kiểm toán độc lập có các chỉ số cao nhất (số lượng kiểm toán viên, số lượng khách hàng, doanh thu...) được Bộ tài Chính, UBCKNN xác nhận.

2.2/ Về kinh nghiệm: có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực kiểm toán Báo cáo tài chính, kiểm toán tuân thủ và kiểm toán hoạt động. VAE đã cung cấp dịch vụ kiểm toán, định giá cho nhiều Tập đoàn, Tổng Công ty lớn như : các đơn vị thuộc Tập đoàn Vingroup, Tổng Công ty Cơ điện Xây dựng – Công ty CP, Tổng Công ty máy động lực và Máy Nông nghiệp Việt Nam, ...

2.3/ Đã thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty từ năm 2020 đến năm 2025. Báo cáo kiểm toán đã đáp ứng yêu cầu của Hội đồng quản trị, các cổ đông và các Cơ quan quản lý của Nhà nước.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thế Nghĩa



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CÔNG TRÌNH HÀ NỘI

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP
ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ ĐỊNH GIÁ VIỆT NAM
THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HÃNG KIỂM TOÁN LEA GLOBAL
Chuyên ngành Kiểm toán, Định giá, Tư vấn tài chính, Kế toán, Thuế



CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ ĐỊNH GIÁ VIỆT NAM
THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HÃNG KIỂM TOÁN LEA GLOBAL
Chuyên ngành Kiểm toán, Định giá, Tư vấn tài chính, kế toán, thuế

Số: 2503.15 -26/BC-TC/VAE

Hà Nội, ngày 25 tháng 03 năm 2026

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc
Công ty Cổ phần Đầu tư công trình Hà Nội

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính tổng hợp kèm theo của Công ty Cổ phần Đầu tư công trình Hà Nội (gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 20 tháng 03 năm 2026, từ trang 06 đến trang 34, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tổng hợp tại ngày 31/12/2025, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ tổng hợp cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính tổng hợp.

Trách nhiệm của Ban Tổng giám đốc

Ban Tổng giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính tổng hợp của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính tổng hợp không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính tổng hợp dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính tổng hợp của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính tổng hợp. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính tổng hợp do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính tổng hợp trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính tổng hợp.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP
(tiếp theo)

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính tổng hợp đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính tổng hợp.



Trần Quốc Tuấn

Tổng giám đốc

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 0148-2023-034-1

Thay mặt và đại diện cho

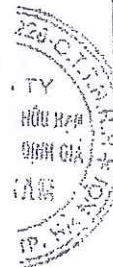
CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ ĐỊNH GIÁ VIỆT NAM

A handwritten signature in black ink, appearing to be "Phạm Thị Thu Hà".

Phạm Thị Thu Hà

Kiểm toán viên

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 5382-2025-034-1



Mẫu số B 01 - DN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2025	01/01/2025
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		102.438.546.573	119.550.119.692
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1.	8.721.234.290	14.564.400.988
1. Tiền	111		6.821.234.290	12.664.400.988
2. Các khoản tương đương tiền	112		1.900.000.000	1.900.000.000
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120	V.2.	5.860.000.000	5.860.000.000
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		5.860.000.000	5.860.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		74.306.356.186	85.483.431.618
1. Phải thu của khách hàng	131	V.3.	87.054.585.813	97.485.996.538
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4.	661.427.185	1.552.690.857
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5.	2.587.075.379	2.441.476.414
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137		(15.996.732.191)	(15.996.732.191)
IV. Hàng tồn kho	140	V.7.	11.446.041.414	11.291.588.742
1. Hàng tồn kho	141		16.483.860.967	16.117.617.511
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(5.037.819.553)	(4.826.028.769)
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		2.104.914.683	2.350.698.344
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.9.	1.968.834.042	2.350.698.344
2. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.13.	136.080.641	-
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200		9.956.231.061	9.757.931.966
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
II. Tài sản cố định	220		8.006.231.061	7.583.300.892
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.10.	8.006.231.061	7.583.300.892
- Nguyên giá	222		46.176.286.294	44.590.036.907
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(38.170.055.233)	(37.006.736.015)
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		-	224.631.074
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.8.	-	224.631.074
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		1.950.000.000	1.950.000.000
1. Đầu tư vào công ty con	251	V.2.	1.950.000.000	1.950.000.000
VI. Tài sản dài hạn khác	260		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)	270		112.394.777.634	129.308.051.658

Mẫu số B 01 - DN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025
(tiếp theo)

Đơn vị tính: VND
01/01/2025

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2025	01/01/2025
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		85.957.961.599	103.132.868.445
I. Nợ ngắn hạn	310		85.957.961.599	103.132.868.445
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.11.	33.432.303.947	37.113.024.195
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.12.	2.793.214.404	15.116.009.312
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.13.	681.121.624	1.584.542.256
4. Phải trả người lao động	314		4.656.276.937	7.195.441.328
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.14.	471.068.516	913.841.988
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	V.15.	216.000.000	601.100.000
7. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.18.	2.008.256.416	2.324.829.959
8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.17.	28.564.169.137	24.954.400.527
9. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	V.16.	11.329.247.050	12.174.332.743
10. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		1.806.303.568	1.155.346.137
II. Nợ dài hạn	330		-	-
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		26.436.816.035	26.175.183.213
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.19.	26.436.816.035	26.175.183.213
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		13.330.150.000	13.330.150.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		13.330.150.000	13.330.150.000
2. Vốn khác của chủ sở hữu	414		501.060.217	501.060.217
3. Quỹ đầu tư phát triển	418		4.873.246.457	4.687.172.091
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		7.732.359.361	7.656.800.905
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		4.914.816.541	4.759.236.609
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay	421b		2.817.542.820	2.897.564.296
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)	440		112.394.777.634	129.308.051.658

Hà Nội, ngày 20 tháng 03 năm 2026

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CÔNG TRÌNH HÀ NỘI

Người lập biểu

Phụ trách phòng
tài chính kế toán

Tổng Giám đốc



Phạm Thị Thủy

Trịnh Thu Vân

Nguyễn Xuân Tới

Mẫu số B 02 - DN

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TỔNG HỢP
 Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2025	Năm 2024
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1.	108.242.161.843	132.534.394.273
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10		108.242.161.843	132.534.394.273
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2.	95.394.826.026	113.559.600.994
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20		12.847.335.817	18.974.793.279
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3.	467.236.122	581.285.490
7. Chi phí tài chính	22	VI.4.	1.927.309.469	1.676.320.477
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		1.927.309.469	1.676.226.445
8. Chi phí bán hàng	25	VI.7.	2.382.554.154	4.571.292.409
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.7.	7.854.961.031	10.604.754.473
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30=20+(21-22)-(25+26)}	30		1.149.747.285	2.703.711.410
11. Thu nhập khác	31	VI.5.	2.551.177.815	1.657.742.980
12. Chi phí khác	32	VI.6.	5.408.256	514.080.257
13. Lợi nhuận khác (40= 31-32)	40		2.545.769.559	1.143.662.723
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50		3.695.516.844	3.847.374.133
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	VI.9.	877.974.024	949.809.837
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	60		2.817.542.820	2.897.564.296

Hà Nội, ngày 20 tháng 03 năm 2026

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CÔNG TRÌNH HÀ NỘI

Người lập biểu

Phụ trách phòng
tài chính kế toán

Tổng Giám đốc







Phạm Thị Thủy

Trịnh Thu Vân

Nguyễn Xuân Tới

Mẫu số B 03 - DN

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ TỔNG HỢP

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm 2025	Đơn vị tính: VND Năm 2024
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		3.695.516.844	3.847.374.133
2. Điều chỉnh cho các khoản				
- Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02		1.463.319.218	1.549.712.823
- Các khoản dự phòng	03		(633.294.909)	1.606.633.544
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		(104.826)	94.032
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(466.476.984)	(581.285.490)
- Chi phí lãi vay	06		1.927.309.469	1.676.226.445
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		5.986.268.812	8.098.755.487
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		11.002.105.902	(18.221.059.597)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(366.243.456)	956.927.707
- Tăng, giảm các khoản phải trả (Không kể lãi vay phải trả, thuế TNDN phải nộp)	11		(20.090.141.449)	29.080.711.954
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		381.864.302	(1.036.902.681)
- Tiền lãi vay đã trả	14		(1.926.508.863)	(1.651.339.603)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		(1.112.577.375)	(934.842.641)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	2.300.000
- Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	17		(571.937.567)	(1.166.749.298)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		(6.697.169.694)	15.127.801.328
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(1.661.618.313)	(2.444.535.303)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22		38.888.889	37.037.037
3. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được	27		466.476.984	581.285.490
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(1.156.252.440)	(1.826.212.776)
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ đi vay	33		35.331.446.239	40.774.599.774
2. Tiền trả nợ gốc vay	34		(31.721.677.629)	(46.915.217.995)
3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(1.599.618.000)	(651.033.000)

Mẫu số B 03 - DN

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ TỔNG HỢP
(Theo phương pháp gián tiếp)
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025
(tiếp theo)

Chi tiêu	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			Năm 2025	Năm 2024
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		2.010.150.610	(6.791.651.221)
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ (50=20+30+40)	50		(5.843.271.524)	6.509.937.331
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60		14.564.400.988	8.054.557.689
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		104.826	(94.032)
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ (70 = 50+60+61)	70	V.1.	8.721.234.290	14.564.400.988

Hà Nội, ngày 20 tháng 03 năm 2026

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CÔNG TRÌNH HÀ NỘI

Người lập biểu

Phụ trách phòng
tài chính kế toán

Tổng Giám đốc



Phạm Thị Thủy

Trịnh Thu Vân

Nguyễn Xuân Tới

100

100

100

